

Bản án số: **47/2025/HS-PT**
Ngày: 14/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Kiên**

Các thẩm phán:

ông Lê Văn Thường
ông Phùng Anh Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** bà **Nguyễn Phương Mai**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Lê Ra, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 463/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo **Trần Minh L** về tội “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*”.

Do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 16/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Trần Minh L, sinh ngày 22/7/1968, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: **thôn D, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk**; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Minh T**, sinh năm 1927 (đã chết) và bà **Đậu Thị L1**, sinh năm 1929; có vợ **Phan Thị T1**, sinh năm 1969 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: tại Bản án hình sự phúc thẩm số 362/2018/HS-PT ngày 11/7/2018 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “*Đưa hối lộ*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo **Trần Minh L**: Luật sư **Lê Xuân Anh P** và Luật sư **Nguyễn Văn L2** - Công ty **L7** và cộng sự, thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Đ**; địa chỉ: **số I P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk**; đều có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo:

1. Ông **Bùi Đức S**, sinh năm 1978; địa chỉ: **số B L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk**; có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại **Bùi Đức S**: Luật sư **Đoàn Quang H** - Văn phòng **L8**, thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Đ**; địa chỉ: **số A, thôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Nguyễn Văn L3**, sinh năm 1964; địa chỉ: **số H N, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk**; vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có các bị hại khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước ngày 30/11/2023, **Trần Minh L** là Phó Giám đốc **Công ty TNHH D2**, được thành lập vào năm 2021, Giấy đăng ký kinh doanh số DN 6001692629, trụ sở tại **thôn D, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk**. Mặc dù Công ty không có chức năng hoạt động tư vấn pháp luật, nhưng **Trần Minh L** vẫn tự mình đứng ra ký các hợp đồng nhận làm người đại diện theo ủy quyền cho các đương sự để tham gia giải quyết các vụ án, vụ việc dân sự. Trong quá trình tham gia giải quyết các vụ án, vụ việc dân sự, **Trần Minh L** thường sử dụng tài khoản facebook mang tên “**Trần Minh L**”, có UID 100069574667719 để đăng tải, livestream, chia sẻ nhiều bài viết, nhiều đoạn video clip có nội dung xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến các vụ án, vụ việc mà **Trần Minh L** được ủy quyền để tham gia tố tụng, cũng như đăng tải các bài viết có liên quan đến một sự kiện hay vụ việc nào đó mà đang được các cơ quan chức năng giải quyết.

Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2022 đến tháng 7/2022, **Trần Minh L** do không đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của ông **Lê L4** (sinh năm 1970, trú tại: **Tổ dân phố G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, chức vụ Thẩm phán, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk**) trong việc giải quyết 04 vụ án dân sự mà **Trần Minh L** được các đương sự ủy quyền đại diện theo pháp luật, nên **Trần Minh L** đã sử dụng trang mạng xã hội facebook mang tên “**Trần Minh L**”, có UID: 100069574667719 đăng tải 07 (bảy) bài viết và 04 (bốn) video clip xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông **Lê L4**, cụ thể:

Ngày 01/6/2022, **Trần Minh L** đăng tải bài viết với tiêu đề “*Thế giới sẽ chìm trong chết chóc không phải vì cái ác của kẻ xấu, mà vì sự im lặng của*

người tốt!”, cùng với hình ảnh đơn tố cáo của [Trần Minh L](#) đối với ông [Lê L4](#) về những sai phạm của ông [Lê L4](#) trong khi chưa có kết luận của cơ quan chức năng.

Ngày 01/6/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Minh Lợi - L! Một cái tên nhưng hai nhân cách!*”, với nội dung cho rằng trong số hàng chục vụ án mà Chánh án [Lê L4](#) trực tiếp thụ lý, có những dấu hiệu vi phạm pháp luật rất nghiêm trọng về tố tụng dân sự.

Ngày 02/6/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Tại sao tôi phải tố cáo!*”, với nội dung thông báo vào lúc 19 giờ ngày 02 tháng 6 năm 2022 [Trần Minh L](#) sẽ tổ chức livestream 04 vụ án dân sự có dấu hiệu vi phạm pháp luật tại Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin do Chánh án, Thẩm phán [Lê L4](#) trực tiếp thụ lý.

Ngày 03/6/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Trở lại vụ tố cáo Chánh án TAND huyện Cư Kuin: Đơn vị đầu tiên hỏi âm việc tiếp nhận đơn tố cáo!*”, với nội dung thông báo việc tiếp nhận xử lý đơn tố cáo của [Huyện ủy huyện C](#) đối với tố cáo của [Trần Minh L](#) về những dấu hiệu vi phạm Điều lệ Đảng của ông [Lê L4](#).

Ngày 08/6/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Trở lại vụ tố cáo anh Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin - Tòa tỉnh Đắk Lắk đã ban hành văn bản thụ lý tố cáo!*”, với nội dung thông báo Quyết định thành lập tổ xác minh nội dung tố cáo của Tòa án tỉnh Đắk Lắk đối với tố cáo của [Trần Minh L](#) về những dấu hiệu vi phạm pháp luật của ông [Lê L4](#).

Ngày 09/6/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Trở lại vụ: Minh L tố cáo Lê L4. Sự đối phó không ngoài dự đoán, tuy nhiên Chánh án đã ngoan hơn những ngày trước đây!*”, với nội dung cho rằng ông [Lê L4](#) đối phó việc hết thời hạn giải quyết vụ án mà không ban hành văn bản gia hạn thời hạn giải quyết vụ án bằng cách làm một văn bản gia hạn mới ghi ngày 04 tháng 5 năm 2022 ký sẵn mà quên đóng dấu, ông [Lê L4](#) làm kịch như vậy lộ bịch lắm.

Ngày 28/6/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Buồn tình anh cất một bài thơ xuân!!!*”, với nội dung thông báo việc [Trần Minh L](#) tham gia đoàn làm việc với đoàn xác minh Tòa án nhân dân tỉnh để xử lý đơn tố cáo của [Trần Minh L](#) với ông [Lê L4](#).

Ngày 28/6/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Trở lại vụ tố cáo Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin - Đánh kẻ chạy đi chứ không đánh người chạy lại, đó là quan điểm nhân văn của một công dân!*”, với nội dung nêu ông [Lê L4](#) nhận thức được những sai phạm, vi phạm pháp luật của mình, xin lỗi [Trần Minh L](#) thì [Trần Minh L](#) sẽ rút đơn tố cáo.

Ngày 01/7/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Trở lại vụ tố cáo ông Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin - Điểm dừng và những nguyên tắc của cuộc sống!*”, với nội dung kể từ ngày [Trần Minh L](#) làm đơn tố cáo ông [Lê L4](#) thì ông [Lê L4](#) đã trở nên thùy mị, nét na và nghiêm túc hơn rất nhiều khi chưa bị tố cáo về những sai phạm của mình.

Ngày 21/7/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Sự đối phó vụng về của Chánh án TAND huyện Cư Kuin trước những vi phạm pháp luật bị tố cáo!*”, với nội dung cho rằng Chánh án [Lê L4](#) không cầu thị sửa sai mà tìm mọi cách để đối phó với những hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động tố tụng của mình và có thái độ quan liêu, hách dịch, cửa quyền.

Ngày 27/7/2022, [Trần Minh L](#) đăng tải bài viết với tiêu đề “*Phấn ngay! Lê Lợi đừng Minh L!*”, với nội dung [Trần Minh L](#) đi ăn sáng tại quán gần nhà thì ông [Lê L4](#) đột ngột xuất hiện, nhưng khi gặp [Trần Minh L](#) thì đi thụt lùi ra xe và “phấn”; cho rằng ông [Lê L4](#) là một trong những cán bộ, đảng viên vừa thiếu tâm lẫn tầm, gây ra nhiều hệ lụy cho đương sự với thái độ làm việc quan liêu, hách dịch, cửa quyền mà dân và đảng đang đấu tranh loại bỏ.

* *Tại Kết luận giám định ngày 06/4/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ, kết luận:*

“Qua giám định nội dung của các đối tượng giám định và các tài liệu do cơ quan trưng cầu giám định cung cấp (các bài viết và video clip) trên cho thấy: Việc ông [Trần Minh L](#) sử dụng tài khoản facebook “[Trần Minh L](#)” đăng tải các bài viết và livestream trên tài khoản facebook có UID 100069574667719, trong đó hầu hết thông tin chưa được kiểm chứng, mặt khác theo Kết luận số 350/KL-TA ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã ban hành về kết luận nội dung tố cáo đối với ông [Lê L4](#) - Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin (trong 06 nội dung tố cáo chỉ có 01 nội dung tố cáo đúng, còn lại là không đúng hoặc không có cơ sở). Nội dung tố cáo đúng là “*Nội dung thứ 2: Ông [Trần Minh L](#) tố cáo ông [Lê L4](#) “Ra văn bản ngăn chặn tài sản của bị đơn trong ngày ra thông báo thụ lý vụ án, khi chưa có đơn yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của nguyên đơn, nguyên đơn chưa nộp tiền yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định, không gửi thông báo cho bị đơn; không tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn trong vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-DS ngày 22/4/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”, giữa nguyên đơn [Hoàng Trọng M](#), bị đơn [Phạm Văn P1](#)”*. Mặt khác, bản thân ông [Lê L4](#) - Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin cũng đã có đơn yêu cầu cơ quan chức năng xử lý ông [Trần Minh L](#) về hành vi: “*Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân*”, cho thấy ông [Trần Minh L](#) có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự của Việt Nam vì đã có hành vi: “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*”, cần phải được điều tra, xác minh để có đủ căn cứ xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên nếu chỉ căn cứ vào các đối tượng giám định và các tài liệu liên quan do cơ quan trưng cầu giám định cung cấp cho thấy thông tin đăng tải trên facebook của ông [Trần Minh L](#) về ông [Lê L4](#) có lượng người theo dõi, thích, bình luận nhiều nhất cũng chỉ dưới 30; chia sẻ chỉ dưới 05 người thì chưa gây ảnh hưởng gì nhiều đối với ông [Lê L4](#). Mặt khác, bản thân ông [Lê L4](#) cũng như cơ quan điều tra chưa cung cấp được bằng chứng cho thấy

hậu quả của việc ông **Trần Minh L** đăng tải trên facebook thông tin liên quan đến ông **Lê L4** nên chưa đủ cơ sở để khẳng định hành vi của ông **Trần Minh L** vi phạm Điều 331 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị điều tra, xác minh bổ sung để làm rõ từ thông tin đăng tải trên facebook của ông **Trần Minh L** khiến ông **Lê L4** bị: Một số lượng lớn người bình luận lên án, phê phán, chia sẻ thông tin bất lợi với ông **Lê L4**; ông **Lê L4** bị mất uy tín trong các kỳ bỏ phiếu tín nhiệm. Đánh giá công chức, đánh giá chất lượng đảng viên cuối năm...; Có nhiều người thân, quen điện thoại, nhắn tin phê bình, trách móc; bị suy giảm, tổn hại về sức khỏe do tinh thần bị ức chế, bị ám ảnh bởi thông tin trên facebook của ông **Trần Minh L** gây ra...để lượng hóa mức độ ảnh hưởng. Cơ quan điều tra đề nghị ông **Trần Minh L** cung cấp các tài liệu, chứng cứ đối với nội dung tố cáo ông **Lê L4** và xác minh các tài liệu, chứng cứ đó.”

** Tại Kết luận giám định ngày 20/9/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ kết luận:*

“1. Các nội dung của 07 (bảy) bài viết mà ông **Trần Minh L** đăng tải trên facebook “**Trần Minh L**” có UID 100069574667719, thể hiện hành vi đưa thông tin sai sự thật, vu khống, bịa đặt xuyên tạc, không có căn cứ, chưa được kiểm chứng, chưa có kết luận của cơ quan chức năng, đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân liên quan.”

“2. Các nội dung của 04 (bốn) video clip được đăng tải và livestream trên tài khoản facebook “**Trần Minh L**” có UID 100069574667719:

2.1. Các nội dung của 04 (bốn) video clip thể hiện hành vi: Chia sẻ đưa thông tin sai sự thật, vu khống, bịa đặt xuyên tạc, không có căn cứ, chưa được kiểm chứng, chưa có kết luận của cơ quan chức năng, đã xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân liên quan.

2.2. Các nội dung trong video clip số 3 (Thời lượng 59 phút 40 giây) thể hiện hành vi: Chia sẻ đưa thông tin sai sự thật, vu khống, bịa đặt xuyên tạc, không có căn cứ, chưa được kiểm chứng, chưa có kết luận của cơ quan chức năng, đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân liên quan.”

Trong thời gian từ ngày 08/9/2022 đến ngày 08/11/2023, quá trình tham gia giải quyết các vụ án, vụ việc dân sự, **Trần Minh L** thường sử dụng tài khoản facebook mang tên “**Trần Minh L**”, có UID 100069574667719 đăng tải những bài viết nội dung thể hiện hành vi đưa thông tin sai sự thật, bịa đặt, xuyên tạc, không có căn cứ, xúc phạm đến danh dự, uy tín, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của ông **Bùi Đức S** (sinh năm 1978, trú tại: **Số B L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nguyên Giám đốc Công ty đòi nợ D Luật**); ông **Nguyễn Văn L3** (sinh năm 1964, trú tại: **Số H N, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nguyên cán bộ Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk**); ông **Nguyễn Ngọc L5** (sinh năm 1973, trú tại: **Số A P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, chức vụ: Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố B, tỉnh Đắk Lắk**); ông **Nguyễn Văn T2** (sinh năm 1973,

trú tại: Tổ dân phố G, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã E'đing, huyện C, tỉnh Đắk Lắk); ông Đặng Anh D1 (sinh năm 1971, trú tại: Thôn A, xã E'đing, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, chức danh: Ban Tư pháp xã Ea H'đing, huyện C, tỉnh Đắk Lắk).

* Tại Kết luận giám định ngày 12/4/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đ: Qua giám định nội dung 08 (tám) bài viết mà Trần Minh L đăng tải trên facebook “Trần Minh L” có UID 100069574667719, kết luận:

“7.1. Bài viết đăng ngày 30 tháng 7 năm 2022 và Bài viết đăng ngày 12 tháng 9 năm 2022 có liên quan đến ông Nguyễn Văn T2 và ông Đặng Anh D1: Không đủ cơ sở pháp lý để xác định nội dung 02 bài viết có “xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn T2 và ông Đặng Anh D1”.

7.2. Bài viết đăng ngày 05 tháng 11 năm 2022 và Bài viết đăng ngày 14 tháng 4 năm 2023 có các nội dung đã thể hiện hành vi đưa thông tin sai sự thật, vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, không có căn cứ, chưa được kiểm chứng, chưa có kết luận của cơ quan chức năng, đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân ông Nguyễn Ngọc L5. Cụ thể trong các nội dung sau:

- Nội dung 01: “Trình độ về pháp luật của anh L5 trưởng phòng TN&MT TP B phải nói là rất yếu kém!...”.

- Nội dung 02: “Anh L5 lươn lẹo cho rằng phía U là bên bị khiếu nại nên không cần ghi trong thành phần làm việc??? Thế chúng tôi làm việc với con giun hay sao hả anh L5???”.

- Nội dung 03: “...Chỉ một vấn đề rất đơn giản nhưng cũng đã thể hiện sự kém cỏi về mặt pháp luật của anh trưởng phòng này cũng như thái độ che dấu sự yếu kém của mình”.

- Nội dung 04: “Anh L5 này cũng chính là người đã có những tham mưu rất bậy bạ cho anh H1 chủ tịch U ký các văn bản, dẫn đến trái pháp luật”.

- Nội dung 05: “Đó là lý do tôi đã có nhiều lần góp ý với các anh lãnh đạo TP và sẽ làm đơn gửi đ/c chủ tịch UBND tỉnh Đ để đề nghị xử lý anh L5 trưởng phòng TN&MT TP Buôn Ma Thuột này thật nghiêm khắc theo các hành vi vi phạm pháp luật mà anh L5 đã 3 lần tham mưu bậy cho chủ tịch TP B ký...”.

- Nội dung 06: “Yếu kém về mặt pháp luật, cẩu thả trong công việc và xem thường quyền lợi người dân là 3 yếu tố thể hiện rất rõ vai trò của anh L5 trưởng phòng TN&MT TP B...”.

7.3. Bài viết đăng ngày 08 tháng 9 năm 2022, Bài viết đăng ngày 05 tháng 11 năm 2022 và B viết đăng ngày 06 tháng 11 năm 2022 có các nội dung đã thể hiện hành vi đưa thông tin sai sự thật, vu khống, bịa đặt xuyên tạc, không có căn cứ, chưa được kiểm chứng, chưa có kết luận của cơ quan chức năng, đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân ông Bùi Đức S. Cụ thể trong các nội dung sau:

- Nội dung 01: “Hàng loạt nạn nhân tố cáo ông **Bùi Đức S** và một số cá nhân có liên quan lừa đảo chiếm đoạt tài sản khi hành nghề đòi nợ thuê”- Chẳng có ai có quyền ngồi xồm trên pháp luật được cả”.

- Nội dung 02: “Tôi và các bị hại tố cáo ông **S** (ông **Bùi Đức S**) và những người có liên quan đã dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo, chiếm đoạt của họ”.

- Nội dung 03: “Không thể nào có thể như vậy được đâu ngẫm a, chú còn non và xanh lắm. Đổ lỗi cho cả em gái mình để tránh phải đi tù thì chẳng còn gì để mà nói nữa”.

- Nội dung 04: “Trở lại vụ: Ông **Bùi Đức S** bị hàng loạt nạn nhân tố cáo chiếm đoạt tài sản thông qua dịch vụ đòi nợ thuê - Lại tới vụ thứ hai”.

- Nội dung 05: “Tiếp theo vụ bị bà **Nguyễn Thị Hồng H2** ở **TP B** tố cáo hành vi chiếm đoạt y bong như vụ thứ nhất. CQĐT cũng đã chuyển hồ sơ đề nghị hội đồng định giá trong tố tụng hình sự **huyện C** tiến hành định giá thửa đất mà bà **H2** tố cáo ông **S** và những người liên quan tại công ty đòi nợ Dân Luật của ông **S** chiếm đoạt của bà **H2**”.

- Nội dung 06: “Còn một vụ thứ 3 ông **S** bị ông **Hoàng Đức G** tại **huyện C** tố cáo cùng những Hành vi tương tự, CQĐT cũng đang tiến hành xác minh nguồn tin báo tố giác. Còn gì nữa để mà già miệng, mà chèo kéo!”.

- Nội dung 07: “P/s: Tôi đã tạo điều kiện cho anh ấy khắc phục cho bị hại để họ không tố cáo, tuy nhiên vì lòng tham vô độ kèm theo cái tâm quá bẩn, cùng với sự ngộ nhận nên anh ấy cứ tưởng mua chuộc được tôi, a dua theo để anh ấy chiếm đoạt tiền của bị hại. Anh ấy đã nhảm to và đó là cái giá quá đắt mà anh ấy phải trả”.

- Nội dung 08: “Trở lại vụ: Ông **Bùi Đức S** và một số người liên quan tại công ty đòi nợ **Dân L6** bị hàng loạt nạn nhân tố cáo chiếm đoạt tài sản thông qua dịch vụ đòi nợ thuê - Pháp luật sẽ được thực thi”.

7.4. Ở bài viết đăng ngày 08 tháng 11 năm 2023 có các nội dung đã thể hiện hành vi đưa thông tin sai sự thật, vu khống, bịa đặt xuyên tạc, không có căn cứ, chưa được kiểm chứng, chưa có kết luận của cơ quan chức năng, đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân ông **Nguyễn Văn L3. Cụ thể trong các nội dung sau:**

- Nội dung 01: “Đây là 6 trong tổng số 13 tài liệu mà chánh án **Lê Lợi** này thông đồng với đương sự và ls **Nguyễn Văn L3** (cựu **Công an huyện C** bị kỷ luật cho nghỉ hưu trước tuổi) làm khống”.

- Nội dung 02: “Trong văn bản giải trình gửi chánh án **TAND tỉnh Đắk Lắk**, anh **Lê L4** “lách” khi cho rằng đã để các đương sự ký trước vào 13 tài liệu này, mà không công nhận chính anh chánh án đã cùng với đương sự và ls **L3** ký tới 6/13 tài liệu không này...”.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ năm 2022 đến tháng 11 năm 2023, **Trần Minh L** còn sử dụng tài khoản facebook mang tên “**Trần Minh L**”, có UID 100069574667719 đăng tải 43 (bốn mươi ba) bài viết có dấu hiệu xúc phạm đến

danh dự, uy tín của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn **huyện C và tỉnh Đắk Lắk**. Trong số 43 bài viết trên, thì có 01 bài viết liên quan đến **Ủy ban nhân dân xã E, huyện C**; 01 bài viết liên quan đến **Văn phòng C**; 23 bài viết liên quan đến đồng chí Chủ tịch **Ủy ban nhân dân huyện C** và các cán bộ thuộc các ban, ngành của **huyện C, tỉnh Đắk Lắk**.

* *Tại Công văn số 245/UBND-TNMT ngày 30/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk thể hiện:* Các bài viết của **Trần Minh L** là không đúng thực tế, mang ý chí chủ quan của người viết, đưa thông tin sai sự thật, chưa được kiểm chứng và kết luận của cơ quan chức năng. Việc làm của **Trần Minh L** đã gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của **Ủy ban nhân dân huyện C**, ảnh hưởng đến uy tín của **Ủy ban nhân dân huyện C**, ảnh hưởng và xúc phạm đến uy tín của cá nhân Chủ tịch **Ủy ban nhân dân huyện C**. Đồng thời, việc làm của **Trần Minh L** đã tác động tiêu cực, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn **huyện C**, tạo ảnh hưởng định hướng người xem, người đọc và dư luận công chúng có nhận thức xấu, không đúng và lệch lạc đối với chính quyền các cấp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 16/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

[1] Tuyên bố: bị cáo **Trần Minh L** phạm tội “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 331; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Minh L** 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 01 tháng 12 năm 2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/8/2024, bị cáo **Trần Minh L** có đơn kháng cáo cho rằng hành vi của bị cáo chỉ thoả mãn cấu thành tội “Vu khống” theo quy định tại Điều 156 Bộ luật Hình sự; đồng thời Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung tăng nặng tại khoản 2 Điều 331 Bộ luật Hình sự là không đúng cũng như chưa áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo xin được áp dụng Điều 54 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Ngày 29 và 31/8/2024, bị hại ông **Bùi Đức S** và ông **Nguyễn Văn L3** lần lượt có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo **Trần Minh L**.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và các bị hại đều giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại; giữ nguyên tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo **Trần Minh L**.

Người bào chữa của bị cáo **Trần Minh L** là Luật sư **Lê Xuân Anh P** và **Nguyễn Văn L2** trình bày quan điểm cho rằng bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*” theo Điều 331 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật; sau khi xét xử sơ thẩm, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình và bị cáo đã nhiều lần gửi lời xin lỗi đến những người bị hại; bị cáo là người tố cáo ông **Hoàng Đình N** và ông **Dương Xuân T3**, giúp cho cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát hiện tội phạm và tự nguyện bồi thường cho ông **Bùi Đức S** nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, t khoản 1 là thiếu sót. Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét thêm các tình tiết trên để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Các ngày 28, 29 và 30/8/2024, bị cáo **Trần Minh L** và các bị hại ông **Bùi Đức S**, ông **Nguyễn Văn L3** lần lượt kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 16/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, đơn kháng cáo của bị cáo và các bị hại trong thời hạn quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo **Trần Minh L; kháng cáo của bị hại ông **Bùi Đức S** và ông **Nguyễn Văn L3**, Hội đồng xét xử xem xét các nội dung sau:**

[2.1]. Về tội danh:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo **Trần Minh L** kháng cáo cho rằng hành vi của bị cáo chỉ thỏa mãn cấu thành tội “Vu khống” theo quy định tại Điều 156 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, **Trần Minh L** hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*” là đúng người, đúng tội.

Bị cáo **Trần Minh L** thừa nhận, trong quá trình tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo uỷ quyền của đương sự, bị cáo có sử dụng tài khoản facebook tên “**Trần Minh L**”, có UID 100069574667719 để đăng tải, livestream, chia sẻ nhiều bài viết, nhiều đoạn video clip liên quan các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các vụ án, vụ việc mà bị cáo được uỷ quyền cũng như đăng tải các bài viết có liên quan đến một sự kiện hay vụ việc nào đó đang được

các cơ quan chức năng giải quyết; trong đó có các cá nhân, tổ chức gồm: ông Lê L4 - Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin; ông Bùi Đức S - nguyên Giám đốc Công ty đòi nợ Dân Luật; ông Nguyễn Văn L3 - nguyên cán bộ Công an huyện C; ông Nguyễn Ngọc L5 - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố B; ông Nguyễn Văn T2 - Phó Chủ tịch UBND xã E'đing; ông Đặng Anh D1 - Ban Tư pháp xã Ea H'đing; UBND xã E, huyện C; Văn phòng C; Chủ tịch UBND huyện C.

Quá trình điều tra và xét xử tại cấp sơ thẩm, Trần Minh L cũng thừa nhận: đối với ông Bùi Đức S, bị cáo đã đăng tải 08 nội dung về ông S và thừa nhận “sai ở chỗ là khi cơ quan điều tra vẫn chưa có kết luận cuối cùng đối với ông Bùi Đức S mà tôi đã vội vàng đăng tải cập nhật thông tin” (trang 6 Biên bản phiên tòa sơ thẩm - BL 1102); đối với ông Nguyễn Văn L3, bị cáo đã đăng tải với 02 nội dung và “tôi đã xin lỗi ông L3 về nội dung đăng tải cho rằng ông L3 bị kỷ luật nên bị cho nghỉ hưu trước tuổi” (trang 7 Biên bản phiên tòa sơ thẩm - BL 1103); đối với ông Nguyễn Ngọc L5, bị cáo đã đăng tải với 06 nội dung; đối với các cá nhân, cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện C và tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đăng tải 43 bài viết, các bài viết dựa trên sự bức xúc muốn làm rõ sự thật, muốn nói lên tiếng nói để chính quyền các cấp nhìn nhận mà sửa sai. Mặt khác, tại Công văn số 245/UBND-TNMT ngày 30/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk khẳng định: các bài viết của Trần Minh L là không đúng thực tế, mang ý chí chủ quan của người viết, đưa thông tin sai sự thật, chưa được kiểm chứng và kết luận của cơ quan chức năng. Việc làm của Trần Minh L đã gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Ủy ban nhân dân huyện C, ảnh hưởng đến uy tín của Ủy ban nhân dân huyện C, ảnh hưởng và xúc phạm đến uy tín của cá nhân Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C. Đồng thời, việc làm của Trần Minh L đã tác động tiêu cực, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện C, tạo ảnh hưởng định hướng người xem, người đọc và dư luận công chúng có nhận thức xấu, không đúng và lệch lạc đối với chính quyền các cấp.

Như vậy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: từ năm 2022 đến tháng 11 năm 2023, lợi dụng việc tham gia đại diện theo uỷ quyền trong các vụ án, vụ việc dân sự, Trần Minh L đã sử dụng tài khoản facebook cá nhân mang tên “Trần Minh L” có UID 100069574667719 để đăng tải, livestream, chia sẻ nhiều bài viết, nhiều đoạn video clip có nội dung thông tin sai sự thật, vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, không có căn cứ, chưa được kiểm chứng, chưa có kết luận của cơ quan chức năng, đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan đến vụ việc mà Trần Minh L đại diện uỷ quyền. Cụ thể, bị cáo đã có 07 bài viết, 04 video đối với cá nhân ông Lê L4; 02 bài viết với 06 nội dung đối với cá nhân ông Nguyễn Ngọc L5; 03 bài viết với 08 nội dung đối với cá nhân ông Bùi Đức S; 01 bài viết với 02 nội dung đối với cá nhân ông Nguyễn Văn L3; 01 bài viết liên quan đến UBND xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; 01 bài viết liên quan đến Văn phòng C, tỉnh Đắk Lắk;

23 bài viết liên quan đến đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk và các cán bộ thuộc các ban, ngành huyện C và tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo đã lợi dụng quyền tự do ngôn luận của cá nhân rồi thông qua mạng xã hội facebook để đưa thông tin chưa được kiểm chứng, sai sự thật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp không chỉ một cá nhân cụ thể mà có cả tổ chức, cơ quan trên địa bàn huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Các cá nhân mà bị cáo đưa thông tin sai lệch đều là những người có chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý, họ là những người nhân danh Nhà nước, cơ quan tổ chức để thực thi công vụ nên hành vi của bị cáo không những ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân họ mà còn ảnh hưởng xấu đến cơ quan, tổ chức nơi họ công tác; tạo hiệu ứng định hướng người xem, người đọc và dư luận công chúng có nhận thức không đúng, lệch lạc, tiêu cực đối với cơ quan tư pháp, chính quyền địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự quản lý hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Khách thể mà hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm ở đây là lợi ích của Nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*” với tình tiết định khung “*Phạm tội gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội*” được quy định tại khoản 2 Điều 331 của Bộ luật Hình sự. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh quy định tại điều luật này là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo, bị hại:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến vai trò lãnh đạo, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, chính quyền các cấp tỉnh Đắk Lắk. Lẽ ra, khi thực hiện các quyền của người tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo uỷ quyền của đương sự, nếu nhận thấy lợi ích hợp pháp của mình bị xâm hại hoặc các vấn đề khác mà bị cáo cho rằng chưa đúng, không theo quy định của pháp luật thì bị cáo có nhiều phương pháp lựa chọn để phản ánh như: tiếp xúc cử tri, tiếp dân trực tiếp, gọi điện đường dây nóng hoặc khiếu nại đến cơ quan, người có thẩm quyền... nhưng ngược lại, bị cáo sử dụng mạng xã hội với mục đích không lành mạnh, động cơ không trong sáng để đưa thông tin sai sự thật, bịa đặt, xuyên tạc, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, cơ quan, tổ chức; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nhiều lần đối với nhiều cá nhân, cơ quan. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã có nhiều đóng góp cho địa phương trong công tác thiện nguyện và xây dựng địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận; gia đình bị cáo có cha là ông Trần Minh T, mẹ là bà Đậu Thị L1 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Nhà nước tặng

thường **H3**, Huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nhiều lần gửi lời xin lỗi đến những người bị hại; tại phiên tòa hôm nay, khi nói lời sau cùng, bị cáo tiếp tục gửi lời xin lỗi đến ông **Bùi Đức S**; bị cáo cũng đã tác động gia đình và gia đình bị cáo đã gặp trực tiếp bị hại **Bùi Đức S** để xin được bồi thường nhưng không được ông **S** chấp nhận; điều này thể hiện thái độ hết sức ăn năn hối cải, ân hận về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố, xét xử theo khoản 2 Điều 331 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **Trần Minh L** 05 năm tù - mức án gần với mức hình phạt cao nhất của khung là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội. Đồng thời, việc giảm cho bị cáo một phần hình phạt trong trường hợp cụ thể này vừa thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thật sự biết ăn năn, hối cải nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với kháng cáo của những người bị hại: như đã nhận định, phân tích ở các phần nêu trên của bản án, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo đề nghị xét xử phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo **Trần Minh L** của ông **Bùi Đức S** và ông **Nguyễn Văn L3**.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo **Trần Minh L** không phải chịu.

[4]. Các phần quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông **Bùi Đức S** và ông **Nguyễn Văn L3**;

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Minh L**. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 16/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với bị cáo.

2.1. Áp dụng khoản 2 Điều 331; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Trần Minh L** 04 (bốn) năm tù về tội “*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ*

chức, cá nhân”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 01 tháng 12 năm 2023.

3. Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Trần Minh L** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA; LT; phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trần Đức Kiên